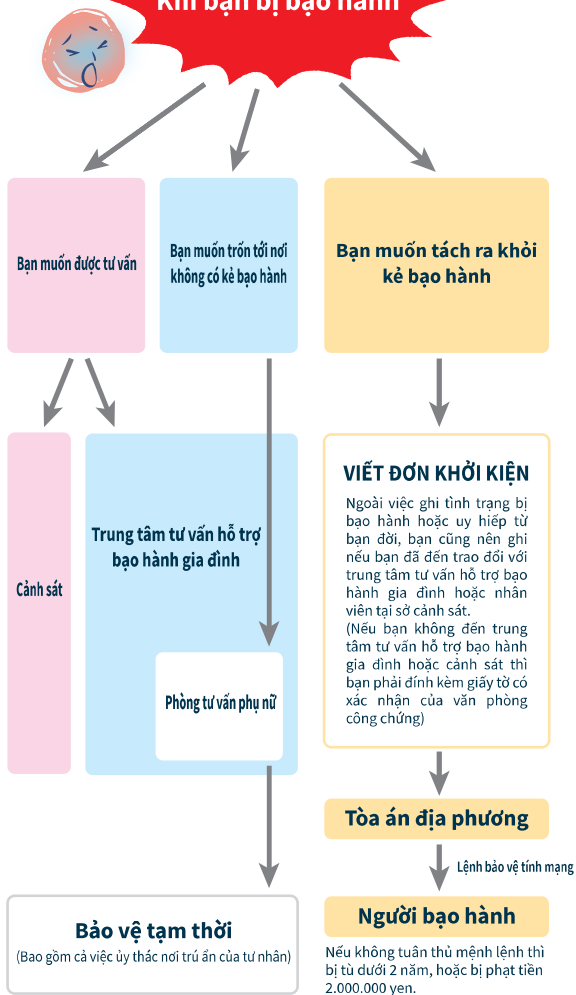


Quy trình hỗ trợ

Khi bạn bị bạo hành



Luật liên quan đến phòng chống bạo hành gia đình và bảo vệ người bị hại.

Luật này cũng áp dụng với người nước ngoài đang sống ở Nhật Bản

Các cơ quan tư vấn

Trung tâm tư vấn phụ nữ của Phủ Osaka

Số điện thoại :06-6949-6181

Các ngôn ngữ hỗ trợ

Tiếng Anh, tiếng Trung quốc, tiếng Hàn quốc/ Triều tiên, tiếng Bồ đào nha, tiếng Tây ban nha, tiếng Việt, tiếng Philippin, tiếng Thái, tiếng Indonesia, tiếng Nepal, tiếng Nhật

Thời gian hỗ trợ

9:00~17:30 (trừ thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, và các ngày cuối năm và đầu năm)
Sử dụng hệ thống điện thoại hội nghị của Quỹ tư vấn cho người nước ngoài phủ Osaka.

Quầy tư vấn cho người nước ngoài phủ Osaka

Số điện thoại: 06-6941-2297

Các ngôn ngữ hỗ trợ

Tiếng Anh, tiếng Trung quốc, tiếng Hàn quốc/ Triều tiên, tiếng Bồ đào nha, tiếng Tây ban nha, tiếng Việt, tiếng Philippin, tiếng Thái, tiếng Indonesia, tiếng Nepal, tiếng Nhật

Thời gian hỗ trợ

Thứ 2 - Thứ 5: 9:00~17:30 (trừ ngày lễ, các ngày cuối năm và đầu năm)

Thứ 6: 9:00~21:00 (trừ ngày lễ, các ngày cuối năm và đầu năm)

Chủ nhật của tuần thứ 4 trong tháng: 13:00~17:00

Tính đến tháng 3 năm 2025

Vui lòng tham khảo lịch để biết thêm thời gian hỗ trợ và chi tiết khác.

<https://ofix.or.jp/calendar/>

府内配偶者暴力相談支援センター **Chỉ bằng tiếng Nhật.**

施設名	電話番号	対応時間※年末年始は除く
大阪府中央子ども家庭センター	072-828-0277	
大阪府箕面子ども家庭センター	072-737-6895	
大阪府吹田子ども家庭センター	06-6380-0049	
大阪府東大阪子ども家庭センター	06-6721-2077	
大阪府富田子ども家庭センター	0721-25-2065	
大阪府貝塚子ども家庭センター	072-430-6005	
大阪市配偶者暴力相談支援センター	06-4305-0100	9:30~17:00 (土・日・祝日除く)
堺市配偶者暴力相談支援センター	072-228-3943	
すいたストップDVステーション(DV相談室)	06-6310-7113	9:00~17:30 (土・日・祝日除く)
枚方市配偶者暴力相談支援センター(ひらかたDV相談室)	072-841-3134	
茨木市配偶者暴力相談支援センター	072-622-5757	9:00~17:00 (日・祝日除く)
豊中市配偶者暴力相談支援センター	06-6152-9893	9:00~17:00 (土・日・祝日除く)
松原市配偶者暴力相談支援センター	072-334-1088	
東大阪市配偶者暴力相談支援センター「DV相談室」	06-4309-3191	9:00~17:30 (土・日・祝日除く)

Các quầy tư vấn khác trong phủ Osaka

Danh sách các quầy tư vấn
(trang web của phủ Osaka)

<https://www.pref.osaka.lg.jp/o070040/danjo/soudan-link/index.html>

Chỉ bằng tiếng Nhật.



発行者情報 大阪府府民文化部男女参画・府民協働課
〒540-0008 大阪府中央区大手前1丁目3-49 電話:06-62110-9321
令和7年3月改訂

Bạn không có lỗi.

Dù bất cứ lý do nào thì người có lỗi là người bạo hành, chứ không phải là người bị bạo hành.

Không được sử dụng bạo lực với bất cứ ai.

Bạn không cần lo lắng buồn phiền một mình.

Hãy trao đổi tâm sự với ai đó.



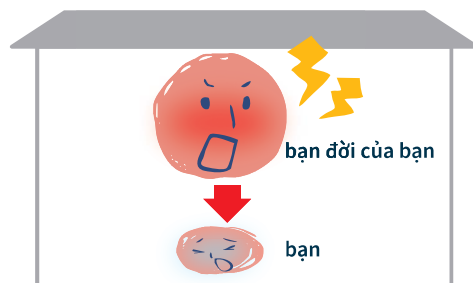
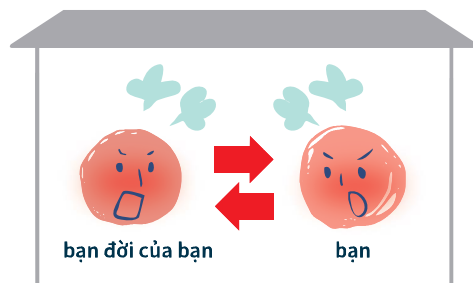
Mối quan hệ giữa bạn và bạn đời của bạn (chồng/ vợ/ người sống chung như vợ, chồng) như thế nào?

Có thể thỉnh thoảng bạn có cãi nhau với bạn đời.

Cãi nhau là tranh luận trên quan hệ bình đẳng.

Không phải là bạo lực

“DV” (domestic violence) là việc bị bạo hành từ người bạn đời, là quan hệ “người mạnh dùng sức mạnh để chèn ép, kiểm soát hành động của người yếu”



Bạn có suy nghĩ rằng “Mình cũng có lỗi” không? Bằng nhiều kiểu bạo hành khác nhau, có khả năng người bạo hành đang kiểm soát bạn.

Bạo hành này phần lớn xảy ra ở không gian khép kín là gia đình,

khó để người khác nhận biết được và được lặp đi lặp lại trong một thời gian dài.

Do đó, nạn nhân cảm thấy sợ hãi, lo lắng và có nhiều trường hợp bị tổn thương nghiêm trọng.

Không chỉ các hành động bạo lực như đấm, đá, mà các hành động như quát tháo,

đe dọa, khống chế bạn theo ý muốn của mình như cấm đoán các mối quan hệ bạn bè,

kiểm soát hành động của bạn cũng là “DV”



Bạo hành về thể xác

Như đấm, đá, bóp cổ, xô ngã vv...

Bạo hành về tinh thần

Chửi bới, quát tháo, đe dọa, phớt lờ, coi thường đất nước bạn sinh ra vv...

Bạo hành có lợi dụng, lôi kéo con cái vào

Bạo hành trước mặt con cái, gây nguy hiểm cho con cái, phỉ báng bạn trước mặt con, vv...



Bạo hành về kinh tế

Không cho bạn chi phí sinh hoạt, không thích bạn làm việc bên ngoài, bắt bạn vay nợ, không cho gửi tiền cho gia đình bạn, vv...



Bạo hành về xã hội

Cấm đoán quan hệ với bạn bè và người thân, kiểm tra điện thoại di động, e-mail và hành vi của bạn, ghen tuông dữ dội, tước đoạt hộ chiếu, không giúp đỡ gia hạn tư cách cư trú, vv...

Bạo hành về tình dục

Cưỡng bức quan hệ tình dục, không dùng biện pháp tránh thai, chụp ảnh khỏa thân rồi tung lên mạng xã hội SNS (hoặc đe dọa), bắt ép xem phim khiêu dâm vv...